

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 문화예술진흥법 시행규칙[별지 제1호서식] <개정 2022. 1. 27.> 누리집(www.문화누리카드.kr)에서도 신청할 수 있습니다.
■ Thông tư hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật [Mẫu đính kèm số 1] Có thể đăng ký tại trang web NuriJib (www.mnuri.kr).
<Sửa đổi 2022. 1. 27.>

[]신규발급

[]CẤP MỚI

문화이용권

PHIẾU SỬ DỤNG

VĂN HOÁ

[]재발급

[]CẤP LẠI

[]재충전

[]NẠP TIỀN

LẠI

신청서

ĐƠN ĐĂNG KÝ

※ 제2쪽의 유의사항을 읽고 작성하시기 바라며, []에는 해당되는 곳에 “√” 표시를 합니다.
※ Vui lòng đọc Nội dung lưu ý ở trang 2 trước khi điền và đánh dấu “√” vào [] tương ứng.
(4쪽 중 제1쪽)
(Trang 1 trên 4)

접수번호	접수일	처리기간	7일 이내
Số tiếp nhận	Ngày tiếp nhận	Thời gian xử lý	Trong vòng 7 ngày

세대주 정보 Thông tin chủ hộ	성명(국문) Họ tên(chữ Hàn)		주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn				
	주 소 Địa chỉ						
	소속 주민자치센터 Trung tâm cộng đồng trực thuộc						
발급 신청인 정보 Thông tin của người đăng ký cấp thẻ	성 명 Họ tên (신청인 1) (Người đăng ký 1)	세대주와의 관계 Quan hệ với chủ hộ	대상 유형 Loại đối tượng	주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn	휴대전화번호 Số di động	전자우편주소 (선택) Địa chỉ email (tùy chọn)	문화이용권 비밀번호 Mật khẩu phiếu sử dụng văn hoá
			[]기초생활수급자 []Người nhận trợ cấp an sinh xã hội []법정차상위계층 []Người cận nghèo theo luật định				
	성 명 Họ tên (신청인 2) (Người đăng ký 2)	세대주와의 관계 Quan hệ với chủ hộ	대상 유형 Loại đối tượng	주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn	휴대전화번호 Số di động	전자우편주소 (선택) Địa chỉ email (tùy chọn)	문화이용권 비밀번호 Mật khẩu phiếu sử dụng văn hoá
			[]기초생활수급자 []Người nhận trợ cấp an sinh xã hội []법정차상위계층 []Người cận nghèo theo luật định				

	성명 Họ tên (신청인 3) (Người đăng ký 3)	세대주와의 관계 Quan hệ với chủ hộ	대상 유형 Loại đối tượng	주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn	휴대전화번호 Số di động	전자우편주소 (선택) Địa chỉ email (tùy chọn)	문화이용권 비밀번호 Mật khẩu phiếu sử dụng văn hoá
	성명 Họ tên (신청인 4) (Người đăng ký 4)	세대주와의 관계 Quan hệ với chủ hộ	대상 유형 Loại đối tượng	주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn	휴대전화번호 Số di động	전자우편주소 (선택) Địa chỉ email (tùy chọn)	문화이용권 비밀번호 Mật khẩu phiếu sử dụng văn hoá

대리 신청 여부 Có đăng ký thay	<div><div>☐예(위임장 필수) ☐Có (cần có giấy ủy quyền)</div><div>☐아니오 ☐Không</div></div>
-----------------------------	---

「문화예술진흥법」 제15조의4제1항, 같은 법 시행령 제23조의5제1항 및 같은 법 시행규칙 제2조제1항·제4조제1항·제5조제1항에 따라 위와 같이 문화이용권의 ☐신규발급,☐재발급,☐재충전을 신청합니다.

Tôi xin đăng ký ☐ cấp mới, ☐ cấp lại, ☐ nạp tiền lại cho phiếu sử dụng văn hoá như trên theo khoản 1 Điều 15-4 “Luật Xúc tiến văn hoá nghệ thuật”, khoản 1 Điều 23-5 Nghị định hướng dẫn Luật này và khoản 1 Điều 2, khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư hướng dẫn Luật này.

※ 신청 후 다음 연도부터는 「문화예술진흥법 시행령」 제23조의2에 따른 수급자격을 유지하는 경우, 「문화예술진흥법 시행규칙」 제5조제2항에 따라 재충전을 신청하지 않아도 매년 지원금이 자동 지급(자동 재충전)됩니다. 다만, 문화이용권 카드의 유효기간(통상 5년)이 지나면 지원금이 자동으로 지급되지 않으므로 반드시 재발급 신청을 해야 합니다.

※ Bắt đầu từ năm tiếp theo sau khi đăng ký, nếu duy trì đủ điều kiện nhận trợ cấp theo Điều 23-2 của “Nghị định hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật”, trợ cấp sẽ được tự động thanh toán hàng năm mà không cần phải đăng ký nạp tiền lại theo khoản 2 Điều 5 “Thông tư hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật”. Tuy nhiên, sau khi phiếu sử dụng văn hoá hết hạn (thường là 5 năm) thì khoản trợ cấp không được tự động thanh toán nên phải nộp đơn xin cấp lại.

	년 월 일 Năm tháng ngày
신청인(대리 신청인) Người làm đơn (người đăng ký thay)	(서명 또는 인) (Kí tên hoặc đóng dấu)

한국문화예술위원회 위원장
시장·군수·구청장
Chủ tịch Ủy ban Văn hóa Nghệ thuật
Hàn Quốc
Thị trưởng, Chủ tịch huyện
(gun), Chủ tịch quận (gu)

귀하
Kính gửi

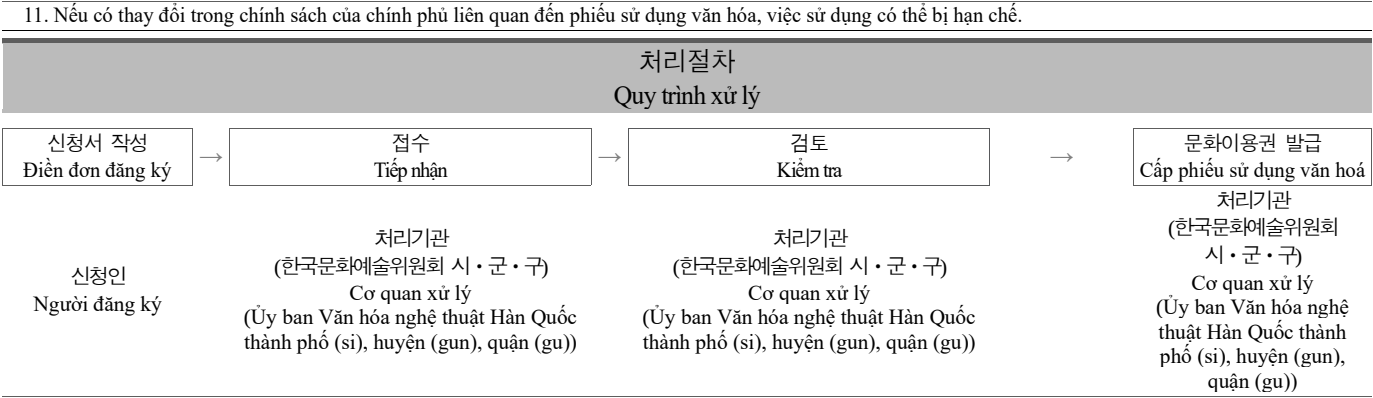
<p>첨부서류 Hồ sơ đính kèm</p>	<p>1. 「문화예술진흥법 시행령」 제23조의3 각 호에 따른 자료 각 1부</p> <p>1. Mỗi tài liệu 1 bản theo từng điểm của Điều 23-3 của “Nghị định hướng dẫn Luật Xúc tiến Văn hóa Nghệ thuật”</p> <p>※ 담당 공무원이 「문화예술진흥법」 제15조의4 및 「전자정부법」 제36조제1항에 따른 행정정보의 공동이용을 통해 「문화예술진흥법 시행령」 제23조의3 각 호에 따른 자료를 확인하는 것에 대하여 신청인이 동의하는 경우에는 그 확인으로 해당 자료의 제출을 갈음합니다.</p> <p>※ Nếu người đăng ký đồng ý để cán bộ phụ trách xác nhận dữ liệu theo từng điểm của Điều 23-3 “Nghị định hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hoá nghệ thuật” thông qua việc chia sẻ thông tin hành chính theo Điều 15-4 “Luật Xúc tiến văn hoá nghệ thuật” và khoản 1 Điều 36 “Luật Chính phủ điện tử”, việc nộp các tài liệu liên quan sẽ được thay thế bằng xác nhận đó.</p> <p>2. 주민등록증 · 운전면허증 · 여권 등 신청인의 신분증명서 사본 1부(신분증 원본을 제시함으로써 신분증명서 사본의 제출을 갈음할 수 있습니다)</p> <p>2. 1 bản sao giấy tờ tùy thân của người đăng ký như chứng minh thư Hàn, giấy phép lái xe hoặc hộ chiếu (có thể thay thế bản sao giấy tờ tùy thân bằng cách xuất trình giấy tờ tùy thân gốc)</p> <p>3. 주민등록증 · 운전면허증 · 여권 등 대리 신청인의 신분증명서 사본 1부(대리 신청하는 경우에만 제출하며, 신분증 원본을 제시함으로써 신분증명서 사본의 제출을 갈음할 수 있습니다)</p> <p>3. 1 bản sao giấy tờ tùy thân của người đăng ký được ủy quyền như thẻ đăng ký cư trú, giấy phép lái xe, hộ chiếu, v.v. (chỉ nộp khi đăng ký qua người được ủy quyền; có thể thay thế bản sao giấy tờ tùy thân bằng cách xuất trình giấy tờ tùy thân gốc)</p> <p>4. 「문화예술진흥법 시행규칙」 별지 제3호서식에 따른 위임장 1부(대리 신청하는 경우에만 제출합니다)</p> <p>4. 1 bản giấy ủy quyền theo Mẫu đính kèm số 3 kèm theo “Thông tư hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật” (chỉ nộp khi nộp hồ sơ theo ủy quyền)</p>	<p>수수료 없음 Không mất phí</p>
<p>담당 공무원 확인사항 Nội dung cán bộ phụ trách xác nhận</p>	<p>「문화예술진흥법 시행령」 제23조의3 각 호에 따른 자료</p> <p>Các tài liệu 1 theo từng điểm của Điều 23-3 của “Nghị định hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật”</p> <p>※ 「문화예술진흥법」 제15조의4 및 「전자정부법」 제36조제1항에 따른 행정정보 공동이용에 동의하는 경우에만 확인합니다.</p> <p>※ Chỉ xác nhận nếu đồng ý chia sẻ thông tin hành chính theo Điều 15-4 của “Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật” và khoản 1 Điều 36 “Luật Chính phủ điện tử”.</p>	

작성 참고사항
Nội dung tham khảo khi điền

- 지면을 초과하여 작성해야 할 경우 해당 쪽을 추가로 출력하여 작성하시면 됩니다.
1. Nếu cần viết nhiều hơn mặt giấy cho phép, có thể in thêm trang đó và điền vào.
- 문화이용권 비밀번호는 4자리의 숫자로만 구성하여야 하며, 생년월일, 전화번호, 휴대전화번호 또는 동일한 숫자를 4번 연속하여 구성한 비밀번호는 설정할 수 없습니다.
2. Mặt khẩu phiếu sử dụng văn hóa chỉ bao gồm 4 số, không thể đặt mặt khẩu bao gồm năm, tháng, ngày sinh, số điện thoại, số di động hoặc cùng một số 4 lần liên tiếp.

유의사항
Nội dung lưu ý

- 만 14세 미만 청소년이 문화이용권 발급 대상자인 경우에는 법정대리인, 세대주 또는 세대원(성인)이 신청해야 합니다. 다만, 부득이한 사유로 만 14세 미만 청소년이 직접 문화이용권의 발급을 신청할 경우에는 법정대리인, 세대주 또는 세대원(성인)의 위임장을 첨부해야 합니다.
1. Nếu thanh thiếu niên dưới 14 tuổi đủ điều kiện được cấp phiếu sử dụng văn hóa thì phải do người đại diện theo pháp luật, chủ hộ hoặc thành viên hộ gia đình (người trưởng thành) đăng ký. Tuy nhiên, nếu thanh thiếu niên dưới 14 tuổi đủ đăng ký cấp phiếu sử dụng văn hóa trực tiếp thì phải do đính kèm giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật, chủ hộ hoặc thành viên hộ gia đình (người trưởng thành).
- 주민자치센터에 직접 방문하여 문화이용권의 발급을 신청한 사람이 문화이용권 이용정보 및 이용 잔액을 조회하려는 경우에는 문화이용권 누리집(www.문화누리카드.kr), 모바일앱에서 확인이 가능합니다.
2. Nếu một người đăng ký cấp phiếu sử dụng văn hóa bằng cách trực tiếp đến trung tâm cộng đồng địa phương muốn kiểm tra thông tin sử dụng và số dư của phiếu sử dụng văn hóa, có thể kiểm tra trên trang web phiếu sử dụng văn hóa NuriJib (<https://www.mnuri.kr>) hoặc ứng dụng di động.
- 문화이용권 비밀번호는 추후 문화이용권 누리집 및 주민자치센터를 방문하여 변경할 수 있습니다.
3. Có thể thay đổi mật khẩu phiếu sử dụng văn hóa bằng cách truy cập trang web phiếu sử dụng văn hóa NuriJib hoặc đến trung tâm cộng đồng.
- 문화이용권은 지정된 분야(문화예술, 여행, 체육)에 한정하여 사용할 수 있으며, 지정 분야 외에 사용할 경우 「보조금 관리에 관한 법률」 등 관련 법령에 따라 행정처분을 받을 수 있습니다.
4. Phiếu sử dụng văn hóa chỉ có thể sử dụng trong các lĩnh vực được chỉ định (văn hóa nghệ thuật, du lịch, thể thao) và nếu sử dụng ngoài các lĩnh vực được chỉ định, có thể bị phạt hành chính theo các luật liên quan như “Luật Quản lý trợ cấp”, v.v.
- 문화이용권은 정해진 한도 내에서 개인 비용을 추가 충전하거나 합산하여 사용할 수 있습니다.
5. Phiếu sử dụng văn hóa có thể được sử dụng bằng cách nạp thêm hoặc cộng tổng các chi phí cá nhân trong một giới hạn nhất định.
- 문화이용권 서명란에 반드시 발급자의 성명을 기입한 후 사용해야 하며 타인에게 양도, 대여 또는 판매 등을 할 수 없습니다.
6. Phiếu sử dụng văn hóa phải được sử dụng sau khi ghi tên tổ chức phát hành vào ô chữ ký và không được chuyển nhượng, cho thuê hay bán cho người khác.
- 문화이용권의 발급기간과 이용기간 등 세부 내용은 문화이용권 누리집을 참조하시기 바랍니다.
7. Vui lòng tham khảo trang web phiếu sử dụng văn hóa NuriJib để biết thông tin chi tiết như thời gian cấp và thời gian sử dụng thẻ văn hóa.
- 문화이용권은 발급 2시간 후부터 사용이 가능합니다.
8. Phiếu sử dụng văn hóa có thể được sử dụng từ sau 2 giờ phát hành.
- 해당 연도의 문화이용권 이용기간이 종료된 후 남은 잔액은 국가로 자동 반납되며 환불 또는 이월되지 않습니다. 다만, 발급자의 추가 충전금은 주안 은행 지점에서 환불받을 수 있습니다.
9. Sau khi hết thời gian sử dụng phiếu sử dụng văn hóa của năm tương ứng, số dư còn lại sẽ tự động được trả lại cho nhà nước và không được hoàn trả hay chuyển đổi. Tuy nhiên, khoản phí bổ sung của tổ chức phát hành có thể được chi nhánh ngân hàng chủ quản hoàn trả.
- 이용기간이 종료되어도 문화이용권 발급 자격에 변동이 없는 경우 매년 자동 재충전되므로 문화이용권 카드 유효기간 동안 사용할 수 있습니다.
10. Nếu không có thay đổi về tiêu chuẩn cấp phiếu sử dụng văn hóa dù đã hết thời hạn sử dụng, vẫn được nạp tiền lại hàng năm và có thể sử dụng trong thời hạn hiệu lực của phiếu sử dụng văn hóa.
- 문화이용권 관련 정부정책의 변경이 있는 경우에는 그 사용이 제한될 수 있습니다.
11. 문화이용권 관련 정부정책의 변경이 있는 경우에는 그 사용이 제한될 수 있습니다.



정보 수집 · 이용 및 제공에 대한 동의서
ĐỒNG Ý THU THẬP, SỬ DỤNG VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CÁ NHÂN

문화이용권 신청에 필요한 개인정보의 수집 · 이용 및 제공을 위하여 「문화예술진흥법 시행령」 제36조의3, 「개인정보 보호법」 제15조 · 제17조 · 제22조 및 「보조금 관리에 관한 법률」 제25조 · 제26조의5에 따라 문화이용권 발급 및 관리를 위해 귀하의 동의를 받고자 합니다.

Để thu thập, sử dụng và cung cấp thông tin cá nhân cần thiết cho việc đăng ký phiếu sử dụng văn hóa, tôi mong nhận được sự đồng ý cho việc cấp và quản lý phiếu sử dụng văn hóa theo Điều 36-3 của “Luật Xúc tiến văn hóa nghệ thuật”, Điều 15, Điều 17, Điều 22 của “Luật Bảo vệ thông tin cá nhân” và Điều 25, Điều 26-5 của “Luật Quản lý trợ cấp”.

1. 개인정보의 수집 · 이용에 관한 사항(필수)

1. Các nội dung liên quan đến việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân (tùy chọn)

수집 · 이용 목적 Mục đích thu thập và sử dụng	<ul style="list-style-type: none">문화이용권 발급 자격 확인Xác nhận điều kiện cấp phiếu sử dụng văn hoá문화이용권 발급(재충전) 및 관리Cấp phiếu sử dụng văn hoá (nạp tiền lại) và quản lý중요 공지사항, 정책변경 등 문화이용권 이용에 대한 서비스 안내, 「공공기관의 운영에 관한 법률」 제13조에 따른 고객만족도 조사Thông tin dịch vụ về việc sử dụng phiếu văn hóa thông báo quan trọng, thay đổi chính sách, v.v. khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng theo Điều 13 “Luật Quản lý tổ chức công”	
수집 · 이용 항목 Hạng mục thu thập và sử dụng	<ul style="list-style-type: none">성명, 세대주와의 관계, 휴대전화번호, 주소, 문화이용권 비밀번호Họ tên, quan hệ với chủ hộ, số di động, địa chỉ, mật khẩu phiếu sử dụng văn hoá	
보유기간 Thời gian lưu trữ	<ul style="list-style-type: none">5년5 năm	
동의 거부에 따른 불이익 Bất lợi nếu từ chối việc đồng ý	<ul style="list-style-type: none">개인정보의 수집 · 이용에 대한 동의를 거부할 권리가 있으며, 위 개인정보 수집 · 이용에 관한 동의는 ‘문화이용권 발급 및 이용’ 을 위한 필수적 사항이므로 위 사항에 동의해야만 서비스 이용이 가능합니다.Bạn có quyền từ chối việc đồng ý thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Vì việc đồng ý với việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân nói trên là cần thiết cho việc “phát hành và sử dụng phiếu sử dụng văn hóa” nên bạn phải đồng ý với những điều trên mới có thể sử dụng dịch vụ.	
위 내용에 동의합니다. Đồng ý với nội dung trên	동의함 Đồng ý	동의하지 않음 Không đồng ý
신청인 1 Người đăng ký 1	[]	[]
신청인 2 Người đăng ký 2	[]	[]
신청인 3 Người đăng ký 3	[]	[]
신청인 4 Người đăng ký 4	[]	[]

2. 개인정보의 수집 · 이용에 관한 사항(선택)

2. Các nội dung liên quan đến việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân (tùy chọn)

수집 · 이용 목적 Mục đích thu thập và sử dụng	<ul style="list-style-type: none">▪ 사용내역 및 잔액 문자발송, 문화이용권 관련 정보, 설문조사, 문화이용권 지원서 비스 제공 안내, 나눔티켓 정보 안내▪ Gửi tin nhắn lịch sử sử dụng và số dư, thông tin phiếu sử dụng văn hóa, khảo sát, hướng dẫn cung cấp dịch vụ hỗ trợ phiếu sử dụng văn hóa, hướng dẫn thông tin chia sẻ vé	
수집 · 이용 항목 Hạng mục thu thập và sử dụng	<ul style="list-style-type: none">▪ 휴대전화번호, 전자우편주소▪ Số di động, địa chỉ email	
보유기간 Thời gian lưu trữ	<ul style="list-style-type: none">▪ 5년▪ 5 năm	
동의 거부에 따른 불이익 Bất lợi nếu từ chối việc đồng ý	<ul style="list-style-type: none">▪ 개인정보의 수집 · 이용에 대한 동의를 거부할 권리가 있으며, 개인정보 수집 · 이용에 대한 동의를 거부할 경우 사용내역 및 잔액 문자발송 등 문화이용권 일부 서비스 제공이 제한될 수 있습니다.▪ Bạn có quyền từ chối việc đồng ý thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Nếu từ chối việc đồng ý thu thập và sử dụng thông tin cá nhân, bạn có thể bị hạn chế một số dịch vụ văn hóa như gửi tin nhắn lịch sử sử dụng và số dư, v.v.	
동의 시 유의사항 Nội dung lưu ý khi đồng ý	<ul style="list-style-type: none">▪ 휴대전화번호를 잘못 작성한 경우 문화이용권 발급 시스템 오류로 정상적인 발급이 이루어지지 않을 수 있습니다. 발급이 지연되거나 신청절차를 다시 거쳐야하는 등 번거로움이 발생할 수 있으니 휴대전화번호를 정확하게 작성해 주시기 바랍니다.▪ Nếu điền sai số di động, có thể gây ra lỗi trong hệ thống cấp phiếu sử dụng văn hoá dẫn đến không thể cấp phiếu sử dụng văn hoá. Vui lòng đảm bảo điền chính xác số di động, vì có thể gây ra những bất tiện như chậm cấp phiếu sử dụng hoặc phải thực hiện lại quy trình đăng ký, v.v.	
위 내용에 동의합니다. Đồng ý với nội dung trên	동의함 Đồng ý	동의하지 않음 Không đồng ý
신청인 1 Người đăng ký 1	[]	[]
신청인 2 Người đăng ký 2	[]	[]
신청인 3 Người đăng ký 3	[]	[]
신청인 4 Người đăng ký 4	[]	[]

3. 미성년자 개인정보 수집 · 이용에 관한 법정대리인 동의(만 14세 미만 필수)

(※ 만 14세 미만인 자에 대해서는 반드시 법정대리인이 동의해야 합니다.)

3. Đồng ý của người đại diện theo pháp luật về việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân của người chưa thành niên (bắt buộc đối với người dưới 14 tuổi)

(※ Người dưới 14 tuổi phải có sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật.)

법정대리인 성명 Họ tên người đại diện theo pháp luật	법정대리인과의 관계 Quan hệ với người đại diện theo pháp luật	
위 내용에 동의합니다. Đồng ý với nội dung trên	동의함 [] Đồng ý []	동의하지 않음 [] Không đồng ý []

4. 행정정보 공동이용(선택)

4. Đơn đồng ý chia sẻ thông tin hành chính (tùy chọn)

이용목적 Mục đích sử dụng	<ul style="list-style-type: none">문화이용권 발급·서비스 제공Cấp phiếu sử dụng văn hoá, cung cấp dịch vụ	
행정정보 공동이용 이용근거 및 확인방법 Căn cứ và phương pháp xác nhận thông tin hành chính được chia sẻ	<ul style="list-style-type: none">「문화예술진흥법」 제15조의4 및 「전자정부법」 제36조제1항에 따라 담당 공무원이 행정정보 공동이용을 통해 「문화예술진흥법 시행령」 제23조의3 각 호에 따른 자료를 확인Cán bộ phụ trách xác nhận tài liệu theo từng điểm của Điều 23-3 “Nghị định hướng dẫn Luật Xúc tiến văn hoá nghệ thuật” thông qua việc chia sẻ thông tin hành chính theo Điều 15-4 “Luật Xúc tiến văn hoá nghệ thuật” và khoản 1 Điều 36 “Luật Chính phủ điện tử”	
동의 거부에 따른 불이익 Bất lợi nếu từ chối việc đồng ý	<ul style="list-style-type: none">동의하지 않는 경우 신청인이 직접 관련 첨부서류 제출Tuy nhiên nếu không đồng ý, người đăng ký phải nộp trực tiếp các tài liệu liên quan	
위 내용에 동의합니다. Đồng ý với nội dung trên	동의함 Đồng ý	동의하지 않음 Không đồng ý
신청인 1 Người đăng ký 1	[]	[]
신청인 2 Người đăng ký 2	[]	[]
신청인 3 Người đăng ký 3	[]	[]
신청인 4 Người đăng ký 4	[]	[]

5. 개인정보 제3자 제공(선택)

5. Đồng ý cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ 3

제공받는 자 Người được cung cấp	<ul style="list-style-type: none">「지역문화진흥법」 제19조에 따른 지역문화재단Quỹ văn hóa địa phương theo Điều 19 của “Luật Xúc tiến văn hóa địa phương”	
제공 항목 Hạng mục cung cấp	<ul style="list-style-type: none">(개인정보) 성명, 휴대전화번호, 전자우편주소, 나이, 성별, 거주지역, 이용내역(Thông tin cá nhân) Họ tên, số di động, địa chỉ email, tuổi, giới tính, khu dân cư, lịch sử sử dụng	
이용 목적 Mục đích sử dụng	<ul style="list-style-type: none">지역 내 이용자 만족도 조사, 문화이용권 이용을 위한 정보 제공Khảo sát mức độ hài lòng của người dùng trong khu vực, cung cấp thông tin sử dụng phiếu sử dụng văn hóa	
보유기간 Thời gian lưu trữ	<ul style="list-style-type: none">5년5 năm	
동의 거부에 따른 불이익 Bất lợi nếu từ chối việc đồng ý	<ul style="list-style-type: none">위의 개인정보 제3자 제공에 대한 동의를 거부할 권리가 있으며, 개인정보 제공에 대한 동의를 거부할 경우 문화이용권 일부 서비스 제공이 제한될 수 있습니다.Bạn có quyền từ chối việc đồng ý cung cấp thông tin cá nhân nêu trên cho bên thứ 3. Nếu từ chối việc đồng ý cung cấp thông tin cá nhân, bạn có thể bị hạn chế cung cấp một số dịch vụ văn hóa.	
위 내용에 동의합니다. Đồng ý với nội dung trên	동의함 Đồng ý	동의하지 않음 Không đồng ý
신청인 1 Người đăng ký 1	[]	[]
신청인 2 Người đăng ký 2	[]	[]

신청인 3 Người đăng ký 3	[]	[]
신청인 4 Người đăng ký 4	[]	[]

본인은 위 정보 수집 • 이용 등에 대한 본 동의서의 내용을 이해하여 서명합니다.
Tôi hiểu và kí tên vào đơn đồng ý này về việc thu thập và sử dụng thông tin trên.

	년	월	일
	Năm	tháng	ngày
신청인 1			(서명 또는 인)
Người làm đơn 1			Kí tên hoặc đóng dấu)
신청인 2			(서명 또는 인)
Người làm đơn 2			Kí tên hoặc đóng dấu)
신청인 3			(서명 또는 인)
Người làm đơn 3			Kí tên hoặc đóng dấu)
신청인 4			(서명 또는 인)
Người làm đơn 4			Kí tên hoặc đóng dấu)